TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2023/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 05 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1974

Địa chỉ cư trú: ấp Tân Hòa T, xã Tân H, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Thúy H (tên thường gọi Trần Thị Thùy T), sinh năm 1980

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Tân Hòa T, xã Tân H, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Lê Thị T với bị đơn chị Trần Thị Thúy H (tên thường gọi Trần Thị Thùy T) và người có quyền lợi anh Nguyễn Văn D đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận với nhau: Chị Trần Thị Thúy H (tên thường gọi Trần Thị Thùy T) và chồng là anh Nguyễn Văn D đồng ý liên đới trả cho chị Lê Thị T số tiền hụi và số tiền nhờ chị Thúy mượn tổng cộng là 69.290.000đ (Sáu mươi chín triệu, hai trăm chín mươi nghìn đồng), không yêu cầu tính lãi.

Các đương sự khẳng định việc tự nguyện thoả thuận nội dung trên là đúng sự thật, việc thoả thuận không nhằm tẩu tán tài sản hay trốn tránh nghĩa vụ trả nợ với bất kì ai khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận:

+ Chị Lê Thị T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.732.000đ (Một triệu, bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006780 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H;

+ Chị Trần Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn D liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.732.000đ (Một triệu, bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung